

<p>Bài 1: + Tổ chức hs học cá nhân</p> <p>+ Nhận xét</p> <p>Bài 2 : + Tổ chức hs học nhóm đôi + Theo dõi, giúp đỡ nhóm còn khó khăn, lúng túng.</p> <p>+ Nhận xét.</p> <p>Bài 3 : + Tổ chức hs học nhóm 4</p> <p>*b) HS làm theo khả năng + Nhận xét và kết luận .</p> <p>*Bài 4: HS làm theo khả năng + Tổ chức hs làm nhóm đôi kết hợp</p> <p>+ Nhận xét.</p> <p>3. Củng cố, dặn dò :3' + Hỏi để củng cố cách tính chu vi, diện tích hình bình hành . . CB bài: <i>Phân số</i> . + Nhận xét tiết học .</p>	<p>+ Nêu yêu cầu . + Quan sát và nêu miệng : <i>Hình chữ nhật ABCD có :</i> . Cặp cạnh đối diện: AB – DC ; AD - BC . Cặp cạnh song song: AB-DC; AD-BC + Hình bình hành EGHK :..... + Nhận xét . + Nêu yêu cầu + Học nhóm đôi, 2 nhóm làm bảng phụ:</p> <table border="1"> <tr> <td>Độ dài đáy</td> <td>7cm</td> <td>14dm</td> <td>23m</td> </tr> <tr> <td>Chiều cao</td> <td>16cm</td> <td>13dm</td> <td>16m</td> </tr> <tr> <td>Dt hình bình hành</td> <td>112cm²</td> <td>182dm²</td> <td>468m²</td> </tr> </table> <p>+ 2 nhóm làm bảng phụ trình bày . + Nhận xét . + Nêu yêu cầu . + Học nhóm 4 bằng giấy bìa tương tự như tính diện tích hình bình hành . $P = (a + b) \times 2$. Chu vi hình bình hành là : a. $(8 + 3) \times 2 = 22$ (cm) *b. $(10 + 5) \times 2 = 30$ (dm) + Đại diện một số nhóm trình bày . + Nhận xét . + Nêu yêu cầu + Làm nhóm đôi, 2 nhóm làm bảng phụ: <i>Bài giải</i> Diện tích của mảnh đất đó là : $40 \times 25 = 1\,000$ (m²) Đáp số : 1 000 m²</p> <p>+ 2 nhóm có bảng phụ trình bày. + Nhận xét .</p> <p>+ Vài HS</p>	Độ dài đáy	7cm	14dm	23m	Chiều cao	16cm	13dm	16m	Dt hình bình hành	112cm ²	182dm ²	468m ²
Độ dài đáy	7cm	14dm	23m										
Chiều cao	16cm	13dm	16m										
Dt hình bình hành	112cm ²	182dm ²	468m ²										

Tập làm văn - Tiết 38
LUYỆN TẬP XÂY DỰNG KẾT BÀI
TRONG BÀI VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT

I. MỤC TIÊU:

- Nắm vững hai cách kết bài (mở rộng và không mở rộng) trong bài văn miêu tả đồ vật (BT1).

- Viết được đoạn kết bài mở rộng cho một bài văn miêu tả đồ vật(BT2) .

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Bảng phụ, giấy khổ lớn .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Kiểm tra: 3' + Gọi hs đọc bài 2/ 10 SGK + Nhận xét</p> <p>2. Bài mới :29' <i>a/ Giới thiệu bài: 1'</i> + Nêu yêu cầu .</p> <p><i>b/Hướng dẫn hs luyện tập:28'</i> Bài 1 : + Tổ chức học nhóm đôi. a. Xác định đoạn kết bài. b. Xác định kiểu kết bài + Nhận xét và kết luận.</p> <p>Bài 2 : + Hướng dẫn hs cách viết đoạn văn + Tổ chức học cá nhân + Theo dõi, hỗ trợ HS . + Yêu cầu đọc đoạn. + Nhận xét và đọc lại đoạn văn hay</p> <p>3. Củng cố, dặn dò :3' + CC cách viết đoạn văn kết bài trong bài văn miêu tả đồ vật . Giáo dục hs ý thức say mê viết văn. + Hoàn chỉnh bài 2. + Nhận xét tiết học.</p>	<p>+ 2 HS</p> <p>+ Nghe và nhắc đề</p> <p>+ Nêu yêu cầu + 1 hs đọc bài văn, cả lớp đọc thầm + Học nhóm đôi: a. Má bảo: “Có của phải biết giữ gìn thì mới được lâu bền”. Vì vậy, mỗi khi đi đâu về, tôi đều mắc nón vào chiếc đinh đóng trên tường. Không khi nào tôi dùng nón để quạt vì quạt như thế nón dễ bị méo vành. b. Đó là kiểu kết bài mở rộng : căn dặn của mẹ; ý thức giữ gìn cái nón của bạn nhỏ. + Trình bày. + Nêu yêu cầu + Theo dõi + Viết đoạn văn kết bài cho bài văn miêu tả đồ vật mà mình chọn . + Nói tiếp đọc đoạn văn + Nhận xét + Nghe</p> <p>+ Nghe và thực hiện.</p>

KHOA HỌC

GIÓ NHẸ, GIÓ MẠNH – PHÒNG CHỐNG BÃO

I. Mục tiêu :

- Nêu được một số tác hại của bão: thiệt hại về người và của.
- Nêu cách phòng chống.

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutihocvathcs/>

- + Theo dõi bản tin thời tiết.
- + Cắt điện, tàu, thuyền không ra khơi.
- + Đến nơi chôn an toàn.

II. Đồ dùng dạy học :

- Hình minh hoạ 1, 2, 3, 4 / 76 SGK phóng to.
- Các băng giấy ghi: cấp 2: gió nhẹ, cấp 5: gió khá mạnh, cấp 7: gió to, cấp 9: gió dữ và các băng giấy ghi 4 thông tin về 4 cấp gió trên như SGK.

III. Các hoạt động dạy học :

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của HS</i>
<p>1. Ổn định 1'</p> <p>2. KTBC: 4' Gọi HS lên KTBC. -Mô tả thí nghiệm giải thích tại sao có gió ? -Dùng tranh minh hoạ giải thích hiện tượng ban ngày gió từ biển thổi vào đất liền và ban đêm gió từ đất liền thổi ra biển. GV nhận xét</p> <p>3. Bài mới: 25' <i>*Giới thiệu bài:</i> Bài học trước các em đã làm thí nghiệm chứng minh rằng tại sao có gió. Vậy gió có những cấp độ nào ? ở cấp độ nào gió sẽ gây hại cho cuộc sống của chúng ta ? Chúng ta phải làm gì để phòng chống khi có gió bão? Bài học hôm nay sẽ giải thích câu hỏi đó. <i>*Hoạt động 1: Một số cấp độ của gió</i></p>	<p>Hát</p> <p>-HS lên bảng trả lời câu hỏi của GV. -HS nhận xét, bổ sung.</p> <p style="margin-top: 20px;">-HS nghe.</p>

STT	Cấp gió	Tác động của cấp gió
a		Khi có gió này, mây bay, cây cỏ đu đưa, sóng nước trong hồ dập dờn.
b		Khi có gió này, bầu trời đầy những đám mây đen, cây lớn gãy cành, mái nhà có thể bị tốc.
c		Lúc này khói bay thẳng lên trời, cây cỏ đứng im.
d		Khi có gió này, bầu trời thường sáng sủa, bạn có thể thấy gió trên da mặt, nghe thấy tiếng lá rì rào, nhìn được làn khói bay.
đ		Khi có gió này, trời có thể tối và có bão. Cây lớn đu đưa, người đi bộ ở ngoài trời sẽ rất khó khăn vì phải chống lại sức gió.
e		Gió mạnh liên tiếp, kèm theo mưa to có gió xoáy, có thể cuốn bay người, nhà cửa, làm gãy, đổ cây cối...

<p>-Gọi HS trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. -Nhận xét, kết luận lời giải đúng.</p> <p>-GV kết luận: Gió có khi thổi mạnh, có khi thổi yếu. Gió càng lớn càng gây tác hại cho con người. *Hoạt động 2: Thiệt hại do bão gây ra và cách phòng chống bão -GV hỏi: +Em hãy nêu những dấu hiệu khi trời có dông ? +Nêu những dấu hiệu đặc trưng của bão ? -Tổ chức cho HS hoạt động trong nhóm. -Yêu cầu HS đọc mục Bạn cần biết trang 77 SGK, sử dụng tranh, ảnh sưu tầm nói về : +Tác hại do bão gây ra. +Một số cách phòng chống bão mà em biết. -GV hướng dẫn, giúp đỡ những nhóm gặp khó khăn. -Gọi đại diện nhóm trình bày . -Nhận xét về sự chuẩn bị của HS, khả năng trình bày. -Kết luận: Các hiện tượng dông, bão gây thiệt hại rất nhiều về nhà cửa. Con bão càng lớn, thiệt hại về người và của càng nhiều. Bão thường làm gãy đổ cây cối, làm nhà cửa bị hư hại. Bão tố có lúc có thể cuốn bay người, nhà cửa, làm gãy, đổ cây cối, gây thiệt hại về mùa màng, gây tai nạn cho máy bay, tàu thuyền như ở một số tranh, ảnh các em đã sưu tầm. Vì vậy, cần tích cực phòng chống bão bằng cách theo</p>	<p>b) Cấp 9: Gió dữ. c) Cấp 0: Không có gió. d) Cấp 2: Gió nhẹ. đ) Cấp 7: Gió to. e) Cấp 12: Bão lớn. -HS nghe.</p> <p>+Khi có gió mạnh kèm mưa to là dấu hiệu của trời có dông. +Gió mạnh liên tiếp kèm theo mưa to, bầu trời đầy mây đen, đôi khi có gió xoáy. -HS hoạt động nhóm 4. Trao đổi, thảo luận, ghi ý chính ra nháp, trình bày trong nhóm. -HS đọc và tìm hiểu. -HS các nhóm đại diện trình bày (vừa nói vừa chỉ tranh, ảnh)</p> <p>-HS nghe.</p> <p>-HS nghe GV phổ biến cách chơi.</p>
--	---

<p><i>dõi bản tin thời tiết, tìm cách bảo vệ nhà cửa, sản xuất, đề phòng tai nạn do bão gây ra. Khi cần, mọi người phải đến nơi trú ẩn an toàn. ở thành phố, cần cắt điện. ở vùng biển, ngư dân không nên ra khơi vào lúc có gió to.</i></p> <p>*Hoạt động 3: Trò chơi ghép chữ vào hình và thuyết minh</p> <p>-Cách tiến hành: GV dán 4 hình minh hoạ như trang 76 SGK lên bảng. Gọi HS tham gia thi bốc các tấm thẻ ghi chú dán vào dưới hình minh hoạ. Sau đó thuyết minh về những hiểu biết của mình về cấp gió đó (hiện tượng, tác hại và cách phòng chống).</p> <p>-Gọi HS tham gia trò chơi.</p> <p>-Nhận xét từng HS.</p> <p>4.Củng cố: 4'</p> <p>-Hỏi : +Từ cấp gió nào trở lên sẽ gây hại cho người và của ? +Nêu một số cách phòng chống bão mà em biết.</p> <p>-GV nhận xét, và giáo dục HS luôn có ý thức không ra khỏi nhà khi trời có dông, bão, lũ.</p> <p>5.Dặn dò: 1'</p> <p>-Chuẩn bị bài tiết sau. -Nhận xét tiết học</p>	<p>-4 HS tham gia trò chơi. Khi trình bày có thể chỉ vào hình và nói theo sự hiểu biết của mình.</p> <p>-HS trả lời. -HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS nghe.</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ TUẦN 19

I. MỤC TIÊU:

- HS rút ra được những ưu điểm cần phát huy và những khuyết điểm cần khắc phục ở tuần 19
- Xây dựng kế hoạch tuần 20 và thời gian tiếp theo.
- GDHS thi đua tu dưỡng rèn luyện để phấn đấu vươn lên trong học tập và sinh hoạt; nâng cao chất lượng học tập, ôn tập củng cố kiến thức chưa nắm vững qua KTĐKCHKI; nêu cao tinh thần đoàn kết, kính thầy yêu bạn, tiếp tục thực hiện ATGT và ANHĐ, phòng chống dịch bệnh, thực hiện VS TP

II. CHUẨN BỊ: HS tự nhận xét đánh giá bản thân.

III. HOẠT ĐỘNG TRÊN LỚP:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
------------------	------------------

<p>1. Ôn định lớp: SHVN: 5’</p> <p>2. Nội dung sinh hoạt: 14’</p> <p>a/ Tổng kết đánh giá các mặt HĐ trong tuần:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Tổ chức HD HS làm việc. TT điều khiển các bạn trong tổ nhận xét các mặt HĐ của tổ trong tuần, sau đó báo cáo kết quả. <p>+ Đánh giá chung tất cả các mặt hoạt động.</p> <p>b/ Bình xét thi đua trong tuần:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Nhận xét, tuyên dương, khen ngợi. <p>c/ Kế hoạch tuần 20</p> <ul style="list-style-type: none">+ Phổ biến nhiệm vụ và công việc cần làm:* HDXDKH hoạt động tuần 20. Thi đua học tập giành nhiều cờ. Ôn tập củng cố kiến thức qua KTĐKCHKI. TT củng cố duy trì nề nếp lớp.. Chú trọng việc KT và truy (10’ SHCN). TT duy trì PTTĐ “<i>Rèn chữ đẹp - giữ vở sạch</i>”.. Nêu cao tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.. Chấp hành tốt ATGT và ANHĐ.. Thực hiện VS chuyên, VS cá nhân. <p>3. Nhận xét tiết sinh hoạt: 1’</p>	<p>LPVTM điều khiển</p> <ul style="list-style-type: none">+ LT điều khiển lớp SH- Cc tổ sinh hoạt- TT báo cáo KQ, cả lớp nhận xét bổ sung thêm (nếu có)- Cán sự lớp nx các mặt hoạt động.- LT nhận xét chung.+ Bầu chọn tổ, cá nhân đạt thành tích trong tuần.
---	---